

Đức Trọng, ngày 10 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 357, Điều 166, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự;
Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường
vụ quốc hội;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự
thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 274/2017/TLST-
DS ngày 13 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải
quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm
điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự
nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lương Thị Mỹ H**, sinh năm 1966

Trú tại: Thôn Liên Trung- xã Tân Hà- Huyện Lâm Hà- tỉnh Lâm Đồng.

Bà Hạnh ủy quyền cho ông Đinh Văn Sơn tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền lập
ngày 20/11/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà **Lò Thị Xuân M**, sinh năm 1973.

Tạm trú tại: 05 Hàm Nghi- Tổ 2- Liên Nghĩa- huyện Đức Trọng- tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lò Thị Xuân M có trách nhiệm trả cho bà Lương Thị Mỹ H số tiền nợ gốc là
170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng chẵn).

- Về án phí: Bà Lò Thị Xuân M nhận nộp 4.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
Hoàn trả bà Lương Thị Mỹ H (do ông Đinh Văn Sơn nộp thay) số tiền 4.250.000 đồng án
phí đã tạm nộp theo biên lai thu số 0007126 ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi
hành án dân sự huyện Đức Trọng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh;
- VKS huyện;
- THADS huyện;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Sinh